

Số: 129 /TTr-UBND

Bình Phước, ngày 15 tháng 11 năm 2023

TỜ TRÌNH

Đề nghị thông qua Nghị quyết ban hành Quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Căn cứ Thông tư số 45/2019/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý tài chính thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” (Thông tư số 45/2019/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính); Thông báo số 376 ngày 23 tháng 10 năm 2023 của HĐND tỉnh về kết quả Hội nghị liên tịch giữa Thường trực HĐND với UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh về nội dung, chương trình, thời gian công tác chuẩn bị, tổ chức kỳ họp chuyên đề và kỳ họp thường lệ cuối năm 2023 của HĐND tỉnh khóa X;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) tại Tờ trình số 1940/TTr-SKHCN ngày 15/11/2023,

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh xem xét thông qua “**Nghị quyết ban hành Quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2025**” tại kỳ họp cuối năm 2023, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhằm tạo lập môi trường thuận lợi để thúc đẩy, hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển loại hình doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới.

Thực hiện Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” (gọi tắt là Đề án 844) và Quyết định số 188/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 844/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; tỉnh Bình Phước đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

Quá trình triển khai thực hiện Đề án 844 của Chính phủ và các văn bản của địa phương; các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo bước đầu đã đạt được

những kết quả nhất định trong công tác tuyên truyền về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tổ chức các lớp tập huấn và các cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; việc hỗ trợ doanh nghiệp khoa học công nghệ, xây dựng mạng lưới tổ chức, cá nhân khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tuy nhiên, thời gian qua tỉnh chưa ban hành văn bản quy định cụ thể về nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo từ nguồn ngân sách địa phương, nên việc triển khai thực hiện gặp khó khăn.

Tại khoản 2 Điều 14 Thông tư số 45/2019/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý tài chính thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” quy định: *“Nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 844 quy định tại Thông tư này là mức tối đa. Căn cứ theo các tiêu chí, điều kiện xét chọn, tuyển chọn của các tổ chức, cá nhân tham gia Đề án 844 và khả năng cân đối nguồn lực, Bộ trưởng của các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan Trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (đối với các nhiệm vụ của Đề án 844 do địa phương thực hiện) quyết định cụ thể các nội dung và mức chi đảm bảo phù hợp”*.

Để thống nhất việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2025; đồng thời, nội dung và mức chi trong dự thảo Quy định kèm theo Nghị quyết chủ yếu là viện dẫn các quy định pháp luật hiện hành và việc trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết là nhằm đảm bảo về mặt thẩm quyền quy định của văn bản cấp trên giao, mức chi trình bằng 70% mức quy định của Thông tư số 45/2019/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và việc ban hành Nghị quyết không làm phát sinh chi ngân sách. Do vậy, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua ***“Nghị quyết ban hành Quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2025”*** là cần thiết, phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Xây dựng môi trường thuận lợi để hình thành và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, thúc đẩy, hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong cộng đồng và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước nhằm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Xây dựng cơ sở pháp lý cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước thực hiện hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 hiệu quả, đảm bảo đúng mục đích, đúng quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu hiện hành.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật

ngày 18 tháng 6 năm 2020; Thông tư số 45/2019/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đồng thời, nhằm cụ thể hóa các quy định tại văn bản Trung ương giao địa phương thực hiện và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Mức chi đảm bảo cho công tác triển khai thực hiện các nội dung Đề án, bằng 70% mức chi theo Thông tư số 45/2019/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, có sự tham khảo mức chi của một số địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng với tỉnh Bình Phước.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Công văn số 15/UBND-TH ngày 03 tháng 01 năm 2023 của UBND tỉnh về việc chuẩn bị hồ sơ trình các kỳ họp của HĐND tỉnh trong năm 2023; Công văn số 379/CTr-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh về Chương trình làm việc của UBND tỉnh năm 2023; Tờ trình số 12/TTr-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2023 của UBND tỉnh về đăng ký danh mục dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh thông qua trong năm 2023:

Sở KH&CN đã xây dựng dự thảo Tờ trình về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết ban hành Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2025; dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2025.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, Sở KH&CN đã có Công văn số 760/SKH&CN-QLKH&CN gửi lấy ý kiến các phòng, đơn vị trực thuộc Sở góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, Sở KH&CN đã có Công văn số 987/SKH&CN-QLKH&CN gửi lấy ý kiến các sở, ban, ngành, đoàn thể; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố góp ý hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết. Trên cơ sở góp ý của các đơn vị, Sở KH&CN đã tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, Sở KH&CN đã có Tờ trình số 1394/TTr-SKH&CN trình UBND tỉnh xem xét dự thảo Tờ trình về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết ban hành quy định nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2025.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023, UBND tỉnh đã có Tờ trình số 80/TTr-UBND trình Thường trực HĐND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết ban hành quy định nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2025.

- Ngày 23 tháng 10 năm 2023, Thường trực HĐND tỉnh ban hành Thông báo số 376/TB-HĐND về kết quả Hội nghị liên tịch giữa Thường trực HĐND tỉnh với UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh về nội dung, chương trình, thời gian công tác chuẩn bị, tổ chức kỳ họp chuyên đề và kỳ họp thường lệ cuối năm 2023 của HĐND tỉnh khóa X; trong đó có nội dung UBND tỉnh trình đề nghị xây dựng

Nghị quyết ban hành Quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2025.

Ngày 25 tháng 10 năm 2023, UBND tỉnh ban hành Công văn số 3816/UBND-TH về việc phân công nhiệm vụ chuẩn bị nội dung trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp cuối năm 2023 và giao Sở KH&CN là cơ quan chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ các quy định hiện hành triển khai xây dựng dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2025, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh, đảm bảo đúng quy định.

Trong quá trình xây dựng, dự thảo Nghị quyết đã được lấy ý kiến của các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan. Đã có 23 cơ quan với 32 văn bản góp ý cho 02 lần dự thảo Nghị quyết (Dự thảo lần 1 có 18 văn bản góp ý; dự thảo lần 2 có 14 văn bản góp ý), trong đó có 26 văn bản có ý kiến đồng ý; 01 văn bản không có ý kiến và 05 văn bản có ý kiến đề nghị chỉnh sửa, bổ sung. Đồng thời, dự thảo Nghị quyết đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Bình Phước để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến (thời gian lấy ý kiến từ ngày 23 tháng 10 năm 2023 đến ngày 26 tháng 10 năm 2023).

Ngày 02 tháng 11 năm 2023, Sở KH&CN đã có Công văn số 1825/SKH-CN-QLKH-CN gửi Sở Tư pháp đề nghị thẩm định hồ sơ Nghị quyết trình UBND tỉnh.

Ngày 06 tháng 11 năm 2023, Sở Tư pháp ban hành Báo cáo số 362/BC-STP về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết ban hành quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2025.

Căn cứ các ý kiến góp ý và ý kiến thẩm định; Sở KH&CN đã tiếp thu, giải trình, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

- Tại Phiên họp UBND tỉnh ngày 10 tháng 11 năm 2023, UBND tỉnh đã thống nhất trình HĐND tỉnh thông qua ***“Nghị quyết ban hành Quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2025”*** theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1866/TTr-SKH-CN ngày 07/11/2023.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết được xây dựng theo hướng ban hành kèm theo Quy định, được thiết kế cụ thể như sau:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2025.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

2. Nội dung cơ bản của Quy định kèm theo dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Quy định kèm theo Nghị quyết gồm 2 Chương với 10 Điều, cụ thể:

Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện.

Chương II. NỘI DUNG VÀ MỨC CHI

Điều 4. Nội dung và mức chi để tổ chức sự kiện ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Điều 5. Nội dung và mức chi để phát triển hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực và dịch vụ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Điều 6. Nội dung và mức chi đối với hoạt động truyền thông về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Điều 7. Nội dung và mức chi các hoạt động kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo.

Điều 8. Nội dung và mức chi hỗ trợ đối với doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Điều 9. Nội dung và mức chi phục vụ công tác quản lý, hoạt động chung để triển khai hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

Điều 10. Điều khoản thi hành.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN: Không có.

Trên đây là Tờ trình đề nghị thông qua Nghị quyết ban hành Quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2025.

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

(Gửi kèm: Dự thảo Nghị quyết và toàn bộ Hồ sơ Tờ trình số 1940/TTr-SKHCN ngày 15/11/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ)./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- TTTU, TT HĐND tỉnh,
BTT UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Sở: KH&CN, TC, TP;
- VPUB: LĐVP, các Phòng, Trung tâm;
- Lưu : VT, PVX (TTr09/23).

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



Trần Tuệ Hiền



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: 92623/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

Dự thảo

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND
ngày / /2023 của UBND tỉnh)

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy định nội dung và mức chi thực hiện
Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo
trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA ... KỲ HỌP THỨ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

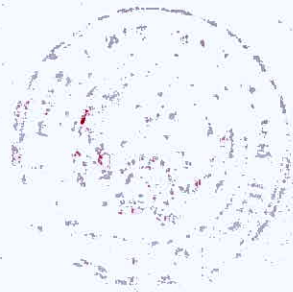
Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BKHCN ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tổ chức quản lý Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”;

Căn cứ khoản 1, Điều 14 Thông tư số 45/2019/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý tài chính thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”;

Thực hiện Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”;

Thực hiện Quyết định số 188/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày



18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”;

Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số .../BC-HĐND-KTNS ngày... tháng... năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2025.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa..., kỳ họp thứ...thông qua ngày...tháng...năm 2023 và có hiệu lực từ ngày...tháng...năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&CN, Tài chính, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VB QPPL, Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND, UBND, BTT UBMTTQVN tỉnh,
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (đăng Công báo);
- Lưu: VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, VT_(TTr09/1885).

CHỦ TỊCH

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Nội dung và mức chi thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp
đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2025**
(Kèm theo Nghị quyết số... /2023/NQ-HĐND ngày... /.../2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2025.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cá nhân, nhóm cá nhân, Hợp tác xã nông nghiệp có dự án khởi nghiệp, doanh nghiệp khởi nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới. Doanh nghiệp khởi nghiệp có thời gian hoạt động không quá 05 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.

b) Tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở vật chất – kỹ thuật, đầu tư, truyền thông cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hiệu quả trên địa bàn tỉnh Bình Phước, đáp ứng các tiêu chí sau:

- Người đứng đầu có ít nhất 01 năm kinh nghiệm hoạt động tư vấn đầu tư, tài chính và hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp.

- Tổ chức có ít nhất 01 năm hoạt động, cung cấp dịch vụ cho ít nhất 10 nhóm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và đã đầu tư hoặc gọi vốn đầu tư được ít nhất 01 tỷ đồng cho các nhóm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam.

- Có quy trình hỗ trợ khởi nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thỏa thuận hợp tác với tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài về đầu tư, đào tạo, huấn luyện, tư vấn cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Việt Nam.

c) Đối tượng quy định tại khoản a, b Điều này tham gia quản lý, thực hiện các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Việc hỗ trợ đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, bình đẳng không trùng lặp việc áp dụng hỗ trợ nhiều nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước cho cùng một nội dung. Trong trường hợp cùng nội dung và đối tượng có thể được hưởng các chính sách hỗ trợ khác nhau thì tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân được quyền lựa chọn một trong các chính sách hỗ trợ có lợi nhất.

2. Trường hợp một tổ chức, cá nhân thực hiện đầu tư nhiều nội dung, hoạt động khác nhau của chính sách thì sẽ được hưởng các chính sách hỗ trợ theo từng nội dung nếu đủ các điều kiện.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn ngân sách nhà nước chi đầu tư phát triển khoa học và công nghệ; nguồn kinh phí chi sự nghiệp khoa học và công nghệ được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp quản lý ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Chương II

NỘI DUNG VÀ MỨC CHI

Điều 4. Nội dung và mức chi để tổ chức sự kiện ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1. Thuê địa điểm tổ chức sự kiện, chi thông tin tuyên truyền về sự kiện và chi phí hoạt động chung của Ban Tổ chức sự kiện (trang trí tổng thể, lễ khai mạc, bế mạc, in ấn tài liệu và các chi phí khác liên quan): Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

2. Hỗ trợ kinh phí thuê mặt bằng (điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ), chi phí vận chuyển trang thiết bị, thiết kế, dàn dựng gian hàng và truyền thông cho sự kiện. Mức chi tối đa không quá 7.000.000 đồng/1 đơn vị tham gia.

3. Chi tiếp các đoàn và khách mời quốc tế; tổ chức hội nghị, hội thảo trong nước, quốc tế trong thời gian tổ chức sự kiện theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Thực hiện theo Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước; Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bình Phước và các quy định hiện hành của địa phương.

4. Tổ chức cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bình Phước

a) Căn cứ theo điều kiện cụ thể, cơ quan có thẩm quyền xây dựng kế hoạch tổ chức và quy chế xét tặng giải thưởng cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thuộc các ngành, lĩnh vực theo quy định tại Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ và các văn bản hướng dẫn của cơ quan thẩm quyền có liên quan.

b) Nội dung và mức chi: Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng, chi thù lao cho thành viên Ban Tổ chức, Ban Thư ký trong thời gian tổ chức cuộc thi, chi giải thưởng cho các tổ chức, nhóm cá nhân, cá nhân và doanh nghiệp có ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đạt giải: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 24/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nội dung và mức chi từ nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến, sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

c) Đối với cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo mà tiền thưởng lấy từ nguồn ngân sách nhà nước: Thời hạn tổ chức cuộc thi xét tặng giải thưởng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ.

Điều 5. Nội dung và mức chi để phát triển hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực và dịch vụ cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1. Hỗ trợ kinh phí mua bản quyền chương trình đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp, chuyển giao, phổ biến giáo trình khởi nghiệp đã được nghiên cứu, thử nghiệm thành công trong nước, quốc tế cho một số cơ sở giáo dục, cơ sở ươm tạo và tổ chức thúc đẩy kinh doanh: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ, định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ. Trong đó:

a) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: Ngân sách nhà nước chỉ hỗ trợ 100% kinh phí thực hiện.

b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: Ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí trên cơ sở khả năng thu của đơn vị (mức chi hỗ trợ tối đa không quá 50% tổng dự toán kinh phí thực hiện).

c) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập và doanh nghiệp: Ngân sách nhà nước mức chi hỗ trợ tối đa không quá 40% tổng dự toán kinh phí thực hiện.

2. Thuê chuyên gia trong nước, quốc tế để triển khai các khóa đào tạo khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đào tạo huấn luyện viên khởi nghiệp, nhà đầu tư khởi nghiệp tại một số cơ sở giáo dục, cơ sở ươm tạo và tổ chức thúc đẩy kinh doanh:

a) Đối với chuyên gia trong nước: Mức chi thuê chuyên gia tối đa không quá 10.000.000 đồng/chuyên gia/khóa đào tạo.

Trong trường hợp cần thiết phải tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu, dài ngày (từ 30 ngày trở lên), mức chi thuê chuyên gia tối đa không quá 28.000.000 đồng/chuyên gia/khóa đào tạo.

b) Đối với chuyên gia nước ngoài: Mức chi thuê chuyên gia nước ngoài tối đa không quá 35% tổng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ.

Điều 6. Nội dung và mức chi đối với hoạt động truyền thông về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1. Hỗ trợ tối đa 40% kinh phí xây dựng chương trình truyền thông về hoạt động khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, hỗ trợ đầu tư cho khởi nghiệp và phổ biến, tuyên truyền các điển hình khởi nghiệp thành công trên địa bàn tỉnh Bình Phước theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Dự toán kinh phí đối với hoạt động truyền thông và phổ biến tuyên truyền được lập theo các quy định sau:

a) Chi sản xuất các tài liệu, ấn phẩm dưới dạng các tác phẩm báo chí, xuất bản (các chương trình, chuyên mục, tiểu phẩm, ký sự, bài viết): Thực hiện theo quy định

tại Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản và các quy định hiện hành của địa phương.

b) Chi các tài liệu, ấn phẩm dưới dạng các tác phẩm văn học nghệ thuật (tranh, panô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, băng điện tử): Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác và các quy định hiện hành của địa phương.

c) Chi sản xuất các tài liệu, ấn phẩm dưới dạng chương trình truyền hình: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2018/TT-BTTTT ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế kỹ thuật về sản xuất chương trình truyền hình và các quy định hiện hành của địa phương.

d) Các nội dung chi khác (chi phí in, phát hành đối với báo chí in, xuất bản phẩm, chi truyền thông trên mạng xã hội): Thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo tiết kiệm hiệu quả.

đ) Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến về các điển hình khởi nghiệp và hỗ trợ khởi nghiệp thành công của Việt Nam: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 7. Nội dung và mức chi các hoạt động kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo

1. Hỗ trợ kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo về khởi nghiệp sáng tạo, kết nối các mạng lưới khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, đầu tư mạo hiểm ở trong nước, với khu vực và thế giới: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ; Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước; Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 09 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước quy định chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân đầu tư, đổi mới thiết bị, công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Mức hỗ trợ cụ thể như sau:

a) Đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: Mức chi hỗ trợ 100% kinh phí thực hiện.

b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: Mức chi hỗ trợ tối đa không quá 50% tổng dự toán kinh phí.

c) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập và doanh nghiệp: Mức chi hỗ trợ tối đa không quá 40% kinh phí thực hiện.

2. Hỗ trợ kinh phí thuê chuyên gia kết nối các mạng lưới khởi nghiệp, sự kiện khởi nghiệp, kết nối với các chuyên gia khởi nghiệp trong khu vực và trên thế giới.

a) Đối với chuyên gia trong nước: Mức chi thuê chuyên gia tối đa không quá 7.000.000 đồng/chuyên gia/chương trình.

b) Đối với chuyên gia nước ngoài: Mức chi trả cho chuyên gia nước ngoài do Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền phê duyệt chương trình kết nối quyết định sau khi đã thỏa thuận với chuyên gia theo hợp đồng và trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

Điều 8. Nội dung và mức chi hỗ trợ đối với doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1. Hỗ trợ một phần kinh phí cho doanh nghiệp, Hợp tác xã nông nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh trả tiền công lao động trực tiếp; sử dụng các dịch vụ khởi nghiệp sáng tạo; sử dụng không gian số, dịch vụ hỗ trợ trực tuyến; kinh phí sản xuất thử nghiệm, làm sản phẩm mẫu, hoàn thiện công nghệ và tham gia các khóa huấn luyện tập trung ngắn hạn ở nước ngoài. Trong đó ưu tiên hỗ trợ kinh phí cho các doanh nghiệp, Hợp tác xã nông nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có thành tích xuất sắc, đạt thứ hạng cao tại cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong các sự kiện khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cấp quốc gia hoặc quốc tế.

2. Nội dung và mức hỗ trợ cụ thể như sau:

a) Hỗ trợ kinh phí cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trả tiền công lao động trực tiếp:

- Nhiệm vụ hỗ trợ được xây dựng dưới hình thức các nhiệm vụ khoa học và công nghệ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Dự toán kinh phí thực hiện theo Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ và áp dụng định mức chi theo quy định hiện hành của tỉnh.

- Thời gian hỗ trợ: không quá 01 năm/doanh nghiệp.

- Số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ tối đa không quá 07 doanh nghiệp/năm.

b) Hỗ trợ kinh phí sử dụng dịch vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (gồm: đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp; marketing, quảng bá sản phẩm, dịch vụ; khai thác, thông tin công nghệ, sáng chế; thanh toán, tài chính; đánh giá, định giá kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ; tư vấn pháp lý, sở hữu trí tuệ, đầu tư, thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ): Mức chi hỗ trợ tối đa không quá 56.000.000 đồng/doanh nghiệp.

c) Hỗ trợ kinh phí cung cấp không gian số, dịch vụ hỗ trợ trực tuyến; kinh phí sản xuất thử nghiệm, làm sản phẩm mẫu, hoàn thiện công nghệ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Nhiệm vụ hỗ trợ được xây dựng dưới hình thức các nhiệm vụ khoa học và công nghệ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở.

- Dự toán kinh phí thực hiện theo Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và

quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ và áp dụng theo quy định hiện hành của địa phương.

- Mức chi hỗ trợ tối đa 40% kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành của tỉnh về định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ tối đa không quá 07 doanh nghiệp/năm.

Điều 9. Nội dung và mức chi phục vụ công tác quản lý, hoạt động chung để triển khai hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh

1. Chi thông tin, tuyên truyền về công tác hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và kết quả thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

2. Chi tư vấn xác định nhiệm vụ; tuyển chọn các nhiệm vụ của hoạt động hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; kiểm tra, đánh giá nghiệm thu các nhiệm vụ; tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của các cơ quan hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh; tổ chức hội thảo khoa học: Thực hiện theo Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ và các quy định hiện hành của địa phương.

3. Chi điều tra, khảo sát, thống kê, đánh giá, xây dựng cơ sở dữ liệu về hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các quy định hiện hành của địa phương.

4. Chi cho các nhiệm vụ nghiên cứu, tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách để thúc đẩy môi trường đổi mới sáng tạo: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ và các quy định hiện hành của địa phương.

5. Chi công tác phí, tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết hoạt động hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

6. Chi văn phòng phẩm, thanh toán dịch vụ công cộng (tiền điện, nước, thông tin liên lạc): Thực hiện thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Chi đoàn ra, đoàn vào: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí và Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.

8. Chi duy trì, vận hành Cổng thông tin điện tử khởi nghiệp của tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý các hoạt động hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; mua sắm trang thiết bị văn phòng, sửa chữa tài sản phục vụ công tác quản lý, hoạt động chung của công tác hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh: Thực hiện theo các quy định hiện hành về tạo lập thông tin điện tử, chế độ nhuận bút đối với báo điện tử; tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định về việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị.

9. Các khoản chi khác phục vụ trực tiếp hoạt động chung của cơ quan chủ trì công tác hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo: Thực hiện theo các quy định hiện hành của tỉnh, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Đối với các nội dung không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 45/2019/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý tài chính thực hiện Đề án Hỗ trợ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025.

2. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế./.